

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ DẠY HỌC TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN NGHỆ THUẬT

TRỊNH THỊ HÀ

Email: Hakheo09@gmail.com

Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

THEORETICAL BASIS OF ENGLISH TEACHING MANAGEMENT FOR ART STUDENTS

TÓM TẮT

Các nghiên cứu trên thế giới đã chỉ ra tất cả việc quản lý dạy học nói chung và quản lý dạy học ngoại ngữ (tiếng Anh) nói riêng đều tuân theo quy luật giáo dục. Những tư tưởng giáo dục trong đó có quản lý dạy học của các nhà giáo dục tiền bối đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Những tư tưởng đó đã là cơ sở vững chắc cho nền giáo dục hiện đại, vạch ra hướng đi đúng đắn cho nghiên cứu giáo dục trong đó có cả quá trình dạy học và khoa học quản lý giáo dục. Nhất là trong giai đoạn hiện tại mà còn có tác dụng thay đổi về nhận thức, cách thức dạy và học tiếng Anh cho sinh viên. Tiếng Anh có vị trí vai trò quan trọng trong sự nghiệp giáo dục đào tạo và trong sự phát triển của đất nước mà biết tiếng Anh còn là một năng lực cần thiết đối với người Việt Nam hiện đại. Nên việc quản lý dạy học tiếng Anh cho sinh viên nghệ thuật điều này không chỉ có tác dụng nâng cao chất lượng dạy – học ngoại ngữ trong giai đoạn hiện tại mà còn có tác dụng thay đổi về nhận thức, cách thức dạy học tiếng Anh cho sinh viên trong tương lai.

Từ khóa: Quản lý dạy học, sinh viên nghệ thuật, tiếng Anh



ABSTRACT

Many studies in the world have shown that teaching management in general and foreign language teaching management in particular, especially English language, are based on education policies and management. Until now, the educational philosophies in the past, including teaching management, have still been used as a basis of a modern education system, contributing to educational research, including issues related to teaching-learning process and educational management, especially in the current period. Moreover, it also brings about positive impacts on changing the perception of teaching and learning English methods for students. In fact, teaching English at schools plays an important role not only in education but also in the development of our country. Moreover, in the context of modern society, learning English is obviously necessary because it is known as an international language. As a result, management of the English language teaching for art students not only aims at improving the quality of foreign language teaching and learning in the current context, but also helps to raise awareness of approaches and methods to English language teaching for students in the future.

Keywords: Teaching management, art students, English

1. Đặt vấn đề

Theo tinh thần của đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020" số 1400/QĐ-TTg được Thủ tướng chính phủ phê duyệt ngày 30/9/2008, với mục tiêu chung là "đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân; đến năm 2020 đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hóa; biến ngoại ngữ trở thành thế mạnh của người dân Việt Nam, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước" của nhà nước Việt Nam, là một minh chứng cụ thể nhằm tạo ra những thay đổi tích cực cho việc nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trên toàn quốc.

Đối với các trường nghệ thuật hoạt động theo mô hình đào tạo, đa cấp, đa ngành, sinh viên nghệ thuật có thể là những nghệ sỹ, là người thầy, người thợ trong lĩnh vực nghệ thuật, là con người của công chúng. Nên tiếng Anh trong các trường nghệ thuật không chỉ là môn học ngôn ngữ thông thường mà còn là phương tiện để sinh viên có cơ hội chuyển tải những nét văn hóa độc đáo, bản sắc đặc trưng của dân tộc cho bạn bè quốc tế, cũng là phương tiện ngôn ngữ này làm cầu nối không thể thiếu, không thể yếu và không thể bỏ qua, để tiếp thu những tinh hoa nghệ thuật của các nền văn hóa khác giới. Đây là nhiệm vụ khó khăn, đòi hỏi những người làm công tác quản lý giáo dục nghệ thuật có những cái nhìn cụ thể, mang tầm vĩ mô để phát triển, nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh cho sinh viên nghệ thuật sau khi tốt nghiệp phải trở thành những cầu nối giao lưu nghệ thuật với bạn bè quốc tế.

Đứng trước yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đại học còn những vấn đề quản lý dạy học chưa đáp ứng thực tiễn tại các trường đại học. Dạy học tiếng Anh cho sinh viên các trường nói riêng và các trường nghệ thuật nói chung đáp ứng được yêu cầu xã hội hiện nay đang là đề tài bàn luận trong xã hội, trên báo chí. Ngoài việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, có một phân liên quan đến công tác quản lý về đổi mới dạy học của các trường còn nhiều hạn chế bất cập, hiệu quả chưa cao. Hầu hết công tác quản lý mới thực hiện trên tinh thần chủ trương; chưa đề ra được những biện pháp cụ thể; chưa chọn lọc những nội dung trọng yếu; chưa đưa ra được hình thức tổ chức quá trình đổi mới một cách khoa học, hiệu quả để quản lý, quản lý dạy học. Đặc biệt là quản lý dạy học tiếng Anh cho sinh viên khối ngành nghệ thuật. Từ những lý do nêu trên, tôi chọn bài viết "Cơ sở lý luận về quản lý dạy học tiếng Anh cho sinh viên nghệ thuật". Bài viết tập trung nghiên cứu vào lý luận quản lý dạy học tiếng Anh cho sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học nhằm

giúp các nhà quản lý giáo dục ở cơ sở, đặc biệt là các trường nghệ thuật có thêm cơ sở lý luận về công tác quản lý dạy học.

2. Quản lý dạy học tiếng Anh ở cơ sở giáo dục đại học

2.1. Quản lý dạy học ở cơ sở giáo dục đại học

Quản lý dạy học đã được đề cập đến từ rất lâu. Bàn đầu cơ sở lý luận về dạy học chỉ thể hiện dưới dạng một số ý tưởng của những nhà triết học, sau đó dần dần phát triển và hoàn thiện hơn. Gần đây đã chú ý bàn luận về hiệu quả của quản lý nói chung và quản lý dạy học nói riêng. Quản lý dạy học là nhiệm vụ trọng tâm của người quản lý các cơ sở giáo dục, đồng thời cũng là nội dung quan trọng nhất trong công tác quản lý trường học. Chính vì vậy vấn đề quản lý dạy học luôn được các nhà nghiên cứu khoa học, các nhà quản lý giáo dục đề cập trong các công trình nghiên cứu khoa học, giáo trình giảng dạy chuyên ngành quản lý giáo dục.

Quản lý dạy học gắn liền với phong cách giảng dạy và phong cách học tập của học sinh, tiêu biểu như trong nghiên cứu thực nghiệm về kết quả của học sinh tương quan với cách giảng dạy chủ động hoặc bị động của giáo viên (Active versus passive teaching styles: an empirical study of student learning outcomes) của tác giả Norbert Michel (Nicholls State University), John Cater (Nicholls State University), Otmar Varela – Small Business Institute National Proceedings. Vol. 33, No.1 Winter, 2009. Nghiên cứu đã chỉ ra ý nghĩa giảng dạy tích cực có thể đem lại thành tích cao và ý nghĩa của nguyên tắc học tập như dựa vào 4 yếu tố; (1) bối cảnh học tập; (2) chuẩn bị bài; (3) thể hiện trong khi giảng; (4) tìm kiếm các ý kiến phản hồi. 4 yếu tố này được thực hiện thành thạo trong qua trình dạy của giáo viên thì việc quản lý giảng dạy đã được thực hiện. Để nhận định có những tác động tích cực đến học sinh thì quản lý hoạt động giảng dạy phải áp dụng vào những nguyên tắc tích cực khi thực hiện các hoạt động sư phạm trong lớp học và giảng dạy tích cực có thể đem lại thành tích học tập cao.

Theo như nhà nghiên cứu V.A.Xukhômliński cùng với một số tác giả khác như V.P.Xtrêzicodin, G.I.Gooscaia,... đã đưa ra một số biện pháp QL của HT trường phổ thông như sau; (1) Việc phân công hợp lý công việc giữa HT và Phó HT phụ trách công tác dạy học; (2) Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên; (3) Tổ chức hội thảo khoa học; (4) Dự giờ và phân tích bài học.

Theo xu hướng quản lý dạy học và quản lý lớp học của tác giả Muhammad Abdul Malik, Dr.Ali Murtaza, Dr.Abdul Majeed Khan, trong nghiên cứu "Vai trò của giáo viên trong tình huống dạy học". Đã

EDUCATION

đánh giá vai trò của giáo viên trong quản lý các tình huống giảng dạy; Xác định những vấn đề tình huống dạy và học mà giáo viên thường gặp; Đề xuất những vấn đề liên quan đến việc quản lý dạy và học.

Ngoài ra còn có các công trình nghiên cứu khác như; tác giả Cooper King (2008) với nghiên cứu “Quản lý dạy và học – Managing Teaching and Learning” – Education (School Management and Leadership), Department of Education South Africa, 2008. Đã chỉ ra quản lý dạy và học là chức năng quan trọng của lãnh đạo nhà trường hỗ trợ tốt nhất cho việc dạy và học. Leithwood và các cộng sự (2008) cho rằng yếu tố lãnh đạo có thể giải thích 5 hoặc 7% sự khác biệt trong thành tích học tập của người học “Sự giám sát của dạy và học là những đóng góp cho sự phát triển của nhà trường”.

Wily H. (1991) trong cuốn “Quản lý và những kết nối quản lý với hiệu quả trường học – Management and its Linkages with School Effectiveness”. Tác giả đã chỉ ra mối quan hệ giữa quản lý với các yếu tố mang lại hiệu quả giáo dục. mục đích giáo dục, thiết chế giáo dục, trình độ giáo viên, tính tích cực của học sinh, cơ sở vật chất và môi trường giáo dục.

Ở Việt Nam các công trình nghiên cứu về Quản lý dạy học như Luận án tiến sĩ Phạm Huy Tư (2014), “Quản lý dạy học theo hướng đảm bảo chất lượng tại trường tiểu học tỉnh Vĩnh Long”. Lê Hoàng Hà (2012), “Quản lý dạy học theo quan điểm dạy học phân hoá ở trường THPT Việt Nam hiện nay”. Võ Văn Vĩnh (2013), luận án tiến sĩ “biên pháp quản lý dạy học ở trung tâm giáo dục thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng dạy học” đã đề xuất hệ thống biện pháp quản lý dạy học theo hướng đảm bảo chất lượng, thực hiện thành công mô hình dạy học phân hóa hiện tại và trong tương lai và các nhóm biện pháp QLCL dạy học theo tiếp cận TQM.

Theo hướng quản lý dạy học gắn với quản lý nhà trường, của tác giả Nguyễn Phúc Châu (2010) trong cuốn sách “Quản lý nhà trường” tác giả đã phân tích quản lý dạy học là quản lý các thành tố mục tiêu, nội dung chương trình, phương pháp – hình thức, cơ sở vật chất, lực lượng, đánh giá kết quả và môi trường dạy học. Trần Kiêm (2015) trong cuốn sách “Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục”, đã đề cập đến bảy xu hướng lớn trong bối cảnh đổi mới giáo dục và quản lý giáo dục.

Như vậy, cho thấy rằng có ba xu hướng quản lý dạy học tiêu biểu; 1) Quản lý dạy học gắn liền với phong cách giảng dạy và phong cách học tập của học sinh; 2) Quản lý dạy học đi sâu vào mối quan hệ giữa quản lý, lãnh đạo nhà trường và công việc dạy học của giáo viên; 3) Quản lý dạy học là quản lý lớp học, vì mọi

hoạt động đều diễn ra trong phạm vi của lớp học.

2.1. Quản lý dạy học tiếng Anh ở cơ sở giáo dục đại học 2.2.1. Dạy học tiếng Anh

Dạy học tiếng Anh thực chất là dạy và học cách sử dụng một ngôn ngữ tiếng Anh ngoài tiếng mẹ đẻ làm công cụ giao tiếp. Bản chất của công cụ giao tiếp được thể hiện trong dạy và học tiếng Anh thông qua mục đích dạy và học tiếng Anh là hình thành và phát triển một ngôn ngữ mới như một công cụ giao tiếp; nội dung là dạy và học một công cụ giao tiếp bằng tiếng nước ngoài; phương pháp dạy và học là giúp SV chiếm lĩnh một công cụ giao tiếp mới và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập là xem xét, đánh giá khả năng sử dụng ngoại ngữ như một công cụ giao tiếp.

Dạy và học tiếng Anh phải mang mục đích kép là vừa hình thành và phát triển một công cụ giao tiếp mới vừa thông qua đó để tiếp thu những giá trị văn hoá của dân tộc có ngôn ngữ đang học. Trong hai mục đích đó thì mục đích thứ nhất vừa là mục đích dạy và học ngoại ngữ vừa là cách thức hay con đường nhằm đạt được mục đích lâu dài hơn là mục đích thứ hai. Điều này giúp cho quá trình dạy và SV động hơn, hấp dẫn hơn, dễ dàng hơn và do vậy kết quả dạy và học sẽ nhanh hơn và bền vững hơn.

Bàn về HĐDH tiếng Anh tác giả Trần Hữu Luyến đưa ra khái niệm sau: “HĐDH ngoại ngữ là một hoạt động phức tạp, hoạt động kép bao gồm hoạt động dạy ngoại ngữ của thầy và hoạt động học ngoại ngữ của trò. Các hoạt động này có quan hệ gắn bó chặt chẽ, hữu cơ với nhau. Mối quan hệ này được thể hiện ở chỗ chúng tạo nên hoạt động chung, thống nhất giữa thầy và trò trong quá trình nắm vững ngoại ngữ. Mặt khác chúng là điều kiện để triển khai hoạt động của nhau. Không thể thực hiện hoạt động dạy ngoại ngữ nếu không có hoạt động học ngoại ngữ và ngược lại. Như vậy, hoạt động dạy học tiếng Anh là hoạt động truyền thụ và lĩnh hội một thứ tiếng nước ngoài (tiếng Anh) một cách có mục đích, có kế hoạch, nội dung chương trình, phương pháp dạy học cụ thể nhằm hình thành cho người học khả năng hiểu biết, thu nhận, tái tạo và sử dụng ngôn ngữ được học đạt mục tiêu đã đặt ra.

Dạy học tiếng Anh ở các trường đại học nói chung và khối trường nghệ thuật nói riêng là hoạt động có mục đích, có tổ chức, có kế hoạch của đội ngũ giảng viên nhằm trang bị cho sinh viên những công cụ giao tiếp tiếng Anh giúp SV có kiến thức cơ bản về ngoại ngữ có thể đọc được những tài liệu nước ngoài, trực tiếp giao tiếp được với người nước ngoài về vấn đề chuyên môn, chuyên ngành của sinh viên đang theo học và thực tế công tác sau khi ra trường.

Dạy học tiếng Anh cho sinh viên được thực hiện

EDUCATION

trong điều kiện thuận lợi hơn ở bậc phổ thông rất nhiều vì: trình độ đầu vào của sinh viên (SV) cao, ý thức và thái độ học tập tương đối tốt. Nhưng để giúp cho SV học tốt môn tiếng Anh thì giáo viên (GV) phải thực sự nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm và phải nhận thức đúng vai trò của tiếng Anh với nghề nghiệp tương lai của SV trong xu thế hội nhập để giúp SV có mục đích, động cơ đúng đắn trong việc học tập môn tiếng Anh ở trường. Ngoài ra, đối với môn tiếng Anh, GV phải thực sự yêu thích, tâm đắc với môn học mình dạy mới có thể tạo được hứng thú, truyền sự nhiệt tình, yêu thích đó tới sinh viên được. Ở mỗi một giai đoạn phát triển của đất nước nói chung, của ngành GD nói riêng, ngoại ngữ có thể thay đổi ít nhiều về vị thế của môn học, về mức độ quan trọng, về thời lượng dành cho môn học, về yêu cầu sử dụng chúng trong cuộc sống cũng như trong nhà trường. Song ngoại ngữ mãi vẫn là chìa khoá để mở cánh cửa đến với thế giới, với nền văn minh nhân loại, với khoa học công nghệ, với sự hợp tác về mọi mặt như kinh tế, văn hoá và giao lưu quốc tế.

Trong quá trình dạy và học, học sinh phải luôn tham gia với tư thế chủ động hơn. Các kỹ năng nghe- nói- trả lời câu hỏi luôn đòi hỏi người học phải có khả năng tư duy nhanh và đặc biệt người học phải phản xạ kịp thời, mạnh dạn để khả năng giao tiếp trong giờ học tốt. Nhằm đạt được yêu cầu đó, giáo viên đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc lập kế hoạch, tổ chức, sắp xếp, kiểm tra đánh giá, khích lệ học sinh và giúp các em từng bước lĩnh hội kiến thức của môn tiếng Anh. Thực tế dạy học ngoại ngữ nói chung và dạy học tiếng Anh nói riêng đều phải quan tâm đến 4 kỹ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết. Dạy học tiếng Anh là một quá trình liên tục, giúp người học từng bước làm chủ được 4 kỹ năng của ngôn ngữ mà họ học.

Tóm lại, Dạy học tiếng Anh ở các trường đại học là quá trình giảng dạy của thầy và trò nhằm tổ chức, điều khiển quá trình nắm tri thức, kỹ năng, kỹ xảo của sinh viên, truyền thụ và lĩnh hội nội dung kiến thức, các kỹ năng sử dụng tiếng Anh, nhằm thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ dạy học môn học đã xác định.

2.2.2. Quản lý dạy học môn tiếng Anh

Quản lý dạy học môn tiếng Anh ở các trường đại học nói chung và khối trường nghệ thuật nói riêng, là hệ thống các tác động của các chủ thể quản lý đến toàn bộ đối tượng quản lý (từ xây dựng mục tiêu, kế hoạch... đến kiểm tra, đánh giá kết quả), nhằm đạt tới mục tiêu quản lý đã xác định.

Quản lý dạy học tiếng Anh là những tác động có mục đích, hợp quy luật khách quan của hiệu trưởng nhằm điều khiển quá trình dạy học tiếng Anh của giáo viên và học sinh thực hiện có hiệu quả các mục tiêu dạy học tiếng Anh đề ra đó là hình thành ở học sinh kiến

thức, kỹ năng nghe, nói, đọc viết bằng tiếng Anh và có thái độ tích cực sử dụng tiếng Anh trong học tập, giao tiếp”.

Mục tiêu quản lý dạy học môn tiếng Anh ở các trường đại học nói chung và trường nghệ thuật nói riêng theo tiếp cận năng lực là nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức tiếng Anh cơ bản, chuyên ngành theo từng lĩnh vực của sinh viên, làm cho hoạt động dạy của giảng viên và hoạt động học tiếng Anh của sinh viên đạt tới kết quả mong muốn. Quản lý dạy học môn tiếng Anh cho sinh viên khối ngành nghệ thuật vừa là quản lý các thành tố cơ bản của quá trình dạy học, từ mục đích, nhiệm vụ, nội dung dạy học, thầy với hoạt động dạy, trò với hoạt động học, các phương pháp và phương tiện dạy học, các hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả dạy học...đồng thời vừa quản lý theo các chức năng của chủ thể quản lý nhà trường: Kế, Tổ, Đạo, Kiểm...Điều đó có nghĩa: chủ thể quản lý phải tác động vào toàn bộ các thành tố của quá trình dạy học và các chức năng quản lý theo quy luật tâm lý, giáo dục học, lý luận quản lý nhà trường, để đưa dạy học từ trạng thái này sang trạng thái cao hơn, tiến tới mục tiêu quản lý. Điều này đòi hỏi chủ thể quản lý phải có nghệ thuật, vận dụng linh hoạt các giải pháp quản lý mới đạt được mục tiêu đề ra. Chủ thể quản lý dạy học môn tiếng Anh cho sinh viên nghệ thuật là Ban giám hiệu, trước hết là hiệu trưởng Nhà trường, cán bộ trung tâm, giảng viên và sinh viên thực hiện dạy và học tiếng Anh, vừa là khách thể chịu sự quản lý, vừa đóng vai trò là chủ thể quản lý dạy và học của chính mình.

Quản lý dạy học tiếng Anh có một số đặc điểm sau:

Mang tính hành chính và tính sự phạm

Là những tác động của chủ thể quản lý nhưng phải tuân theo quy luật khách quan của quá trình dạy học tiếng Anh. Quản lý dạy học tiếng Anh phụ thuộc vào môi trường dạy học tiếng Anh và môi trường sử dụng tiếng Anh tại trường đó.

Trong quản lý dạy học môn tiếng Anh ở các trường đại học, nội dung quan trọng nhất là quản lý quá trình và hoạt động dạy của giảng viên và quản lý quá trình và hoạt động học của sinh viên. Việc quản lý quá trình và hoạt động học tập của sinh viên là một trong những yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Quản lý quá trình và hoạt động học tập của sinh viên là quản lý việc thực hiện các nhiệm vụ học tập của sinh viên; vì vậy cần đạt được những yêu cầu chủ yếu sau:

Một là, Xây dựng động cơ học ngoại ngữ cho sinh viên: Động cơ là tiền đề, là điều kiện cho hoạt động học tiếng Anh của sinh viên. Vì thế, việc giúp cho sinh viên có động cơ và thái độ học tập tích cực, có ý thức tự giác tìm tòi, nghiên cứu, chủ động lĩnh hội

EDUCATION

kiến thức là nội dung cơ bản, rất quan trọng của công tác quản lý dạy học tiếng Anh của sinh viên.

Hai là, Quản lý phương pháp học tập ngoại ngữ của sinh viên: Phương pháp học tập có vai trò rất quan trọng trong nâng cao chất lượng học tập và kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên. Ngoài ra, cần hướng dẫn sinh viên cách tự học, tự nghiên cứu, Tổ chức hướng dẫn sinh viên tìm ra phương pháp học có hiệu quả.

Ba là, Quản lý nề nếp học tập bằng việc xây dựng nội quy, quy định về hoạt động học tập cho sinh viên là xây dựng và duy trì hệ thống những quy định về nề nếp học tập cho sinh viên nhằm rèn luyện cho họ có tính tự giác trong học tập, chấp hành tốt các quy chế, nội quy do Nhà trường và khoa đề ra.

Bốn là, Quản lý việc phân tích và đánh giá kết quả học tập của sinh viên: Kiểm tra, đánh giá để xác định được trình độ của sinh viên. Thông qua phân tích kết quả học tập của sinh viên. Nhà trường và Ban chủ nhiệm khoa chuyên môn có thêm được các thông tin về chất lượng giảng dạy của các giảng viên từ đó có những biện pháp giúp sinh viên nâng cao tinh thần trách nhiệm trong học tập của sinh và có biện pháp điều chỉnh quản lý hoạt động dạy học cho phù hợp. Việc kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập trên lớp của sinh viên theo hướng tích cực, sáng tạo giúp sinh viên năng động trong học tập và phát triển tư duy.

Năm là, Quản lý các điều kiện đảm bảo cho việc dạy học tiếng Anh cho sinh viên: việc xây dựng kế hoạch đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện – kỹ thuật hiện đại trong dạy học tiếng Anh sẽ là tạo động cơ, thu hút, kích thích sinh viên tham gia học tiếng Anh tốt hơn. Tăng cường hiệu quả học tập của sinh viên phải đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất như: lớp học phù hợp, phòng tự học, thư viện, tài liệu tham khảo... và các trang thiết bị như: đài, cát sét, đầu video, băng hình...

Như vậy, trong trường Đại học nói chung và trường nghệ thuật nói riêng việc quản lý hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò là hai quá trình song hành. Quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh là quản lý nội dung chương trình tiếng Anh theo mục tiêu của nhà trường, quản lý quá trình truyền thụ kiến thức của giáo viên, quản lý việc thực hiện chương trình dạy học và quản lý sự lĩnh hội tri thức của sinh viên.

2.2.3. Quản lý hoạt động học tập tiếng Anh cho sinh viên nghệ thuật

Quản lý hoạt động học của người học là quản lý những vấn đề có liên quan trực tiếp đến hoạt động của người học bao gồm: (1) Quản lý chỉ đạo công tác giáo dục tinh thần, thái độ học tiếng Anh cho sinh viên; (2) Quản lý nề nếp học tập của người học: đi học

chuyên cần, đúng giờ, thực hiện đầy đủ nội qui học tập, nội qui học viên; (3) Quản lý hoạt động tự học của người học: quản lý việc thực hiện các yêu cầu về học tập sau giờ học của giáo viên đối với người học; (4) Phân tích đánh giá kết quả học tập của người học do giáo viên thực hiện từ đó có biện pháp nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả đào tạo.

Hoạt động dạy và học có mối quan hệ chặt chẽ, không thể tách rời nhau, “là hai thành tố cơ bản trong quá trình dạy học”, vì vậy việc tách rời “quản lý hoạt động dạy” và “quản lý hoạt động học” chỉ mang tính tương đối. Việc quản lý hoạt động dạy và quản lý hoạt động học gắn liền và phụ thuộc lẫn nhau, nội dung cũng có thể giao thoa nhau. Công tác quản lý hoạt động dạy học muốn thực hiện tốt phải có sự đảm bảo của tài chính, cơ sở vật chất sư phạm và trình độ, nhiệt tình của đội ngũ giảng viên.

2.2.4. Quản lý điều kiện dạy học tiếng Anh cho sinh viên nghệ thuật

Hơn bất cứ sự giảng dạy ở bộ môn nào khác, giảng dạy ở môn ngoại ngữ nếu được sự hỗ trợ của các phương tiện nghe nhìn hiện đại sẽ đảm bảo sự gia tăng đáng kể về mặt chất lượng. Sẽ thật lý tưởng cho giờ học ngoại ngữ nếu có phòng chuyên dụng với diện tích đủ rộng để tổ chức các hoạt động thực hành giao tiếp, các trò chơi phát triển kỹ năng tiếng được trang bị đầy đủ các thiết bị nghe, nhìn hiện đại, máy vi tính có nối mạng Internet.

Việc xây dựng kế hoạch đầu tư CSVC, trang thiết bị, phương tiện - kỹ thuật hiện đại trong giảng dạy tiếng Anh sẽ thu hút, kích thích người học tham gia học tiếng Anh tốt hơn. Để tăng cường hiệu quả học tập của người học cần phải đảm bảo điều kiện CSVC như: lớp học, phòng đa chức năng, phòng học tiếng, thư viện, tài liệu tham khảo, giáo trình... và các trang thiết bị như : máy tính, máy chiếu, đài, caset, đầu đĩa, VCD... Thường xuyên nâng cấp, bảo dưỡng và trang bị kịp thời, đầy đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học nhằm đảm bảo chất lượng dạy học của giảng viên. Các thiết bị phải đạt chuẩn về yêu cầu khoa học, kỹ thuật, tính sư phạm và phải hiện đại. Luôn khuyến khích giảng viên và yêu cầu các giảng viên trong bộ môn có ý thức sáng tạo trong việc chế tạo ra những đồ dùng, thiết bị dạy học phục vụ bộ môn góp phần cho sự đổi mới phương pháp dạy học.

Quản lý các nguồn tư liệu, các đầu sách, báo có liên quan đến bộ môn. Chỉ đạo tất cả các giảng viên không ngừng tìm tòi sách báo, tài liệu hỗ trợ, đồng thời cùng chia sẻ kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

3. Kết luận

Qua phân tích có thể khẳng định tiếng Anh ngày càng trở thành nhu cầu cấp thiết của mọi người trong

EDUCATION

thời đại toàn cầu hóa, đặc biệt đối với thể hệ trẻ nói chung và SV nói riêng. Đề tiếng Anh thực sự trở thành phương tiện giao tiếp hữu hiệu, trở thành công cụ làm việc có hiệu quả thì đòi hỏi sự tác động từ nhiều yếu tố trong đó vai trò quan trọng thuộc quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh.

Quản lý dạy học tiếng Anh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong QLGD nói chung và quản lý nhà trường nói riêng. Nội dung của QL dạy học tiếng Anh trong nhà trường bao gồm nhiều hoạt động, liên qua đến nhiều đối tượng, đến nhiều mặt, đến nhiều lĩnh vực, nhiều phương diện, rất đa dạng, rất phong phú. Mọi hoạt động trong nhà trường đều nhằm đến điều kiện tốt nhất để dạy học đạt chất lượng, hiệu quả cao.

Quản lý dạy học tiếng Anh là quản lý có hiệu quả các thành tố của hoạt động dạy học, tạo điều kiện tối ưu và tác động tích cực nhất đến việc thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung, đội ngũ giáo viên, phương pháp dạy học, công tác kiểm tra, đánh giá, giúp quá trình này đạt đến mục tiêu là CĐR đã được xác định.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu trong nước

1. Bộ giáo dục và đào tạo (2008), *Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020*, Hà Nội.
2. Nguyễn Phúc Châu (2010), *"Quản lý nhà trường"*, NXB Đại học Sư Phạm, Hà Nội.
3. Lê Hoàng Hà (2012), *Quản lý dạy học theo quan điểm dạy học phân hoá ở trường THPT Việt Nam. Luận án tiến sĩ quản lí giáo dục*, Trường ĐHGĐ, ĐHQGHN.
4. Trần Kiểm (2016), *"Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lí giáo dục"* Tr 178-184. Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
5. Trần Hữu Luyện (2009), *"Các quan điểm tâm lý học dạy học ngoại ngữ"*, Nxb ĐHQGHN.
6. Phạm Huy Tư (2014), *Quản lý dạy học theo hướng đảm bảo chất lượng tại trường tiểu học tỉnh Vĩnh Long. Luận án tiến sĩ Quản lý giáo dục*, Đại học Sư phạm Hà Nội.
7. Võ Văn Vĩnh (2013), *Biện pháp quản lí dạy học ở trung tâm giáo dục thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Luận án tiến sĩ QLGD*, Trường ĐHGĐ-ĐHQGHN.

·Tài liệu nước ngoài

8. Cooper King (2008). *Managing Teaching and Learning*. Publishing house - Department of Education South Africa.
9. Dr. Ali Murtaza, Dr. Abdul Majeed Khan (2011), *Role of Teachers in managing*

Teaching Learning Situation, Institute of Interdisciplinary Business Research 2011, September 2011, Vol 3, No 5.

10. Leithwood, K., & Jantzi, D. (2008). *Linking leadership to student learning: The contributions of leader efficacy.*

Educational Administration Quarterly, 44(4), 496–528.

11. Norbert Michel, John Cater, Otmar Varela - Nicholls State University (2009)

Active Versus Passive Teaching Styles: an Impirical Study of Student Learning

Outcomes – Small Business Instutive

National Proceedings. Vol. 33, No.1 Winter.

12. V.A. XukhomLinxki (1984), *Một số kinh nghiệm lãnh đạo của hiệu trưởng trường phổ thông. Lược dịch: Hoàng Tâm Sơn. Tủ sách CBQL và Nghiệp vụ. Bộ GD&ĐT.*

13. Wily H. (1991), *School – Based Management and its Linkages with School Effitiveness, in Mckay, I. and Caldwell. BJ*

(Eds), Researching Educational Managemen Administration: Theory Practice. ACEA, Cheaper 12.